

Kiên định chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội

Đặng Công Thành*

Nhận ngày 10 tháng 3 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 3 tháng 10 năm 2023.

Tóm tắt: Sự phát triển chủ nghĩa xã hội (CNXH) và con đường đi lên CNXH chiếm một vị trí vô cùng quan trọng. CNXH với tư cách là một chế độ xã hội, thì cùng với độc lập dân tộc (ĐLDT) cấu thành mục tiêu của cách mạng Việt Nam (CMVN). CNXH với tư cách là một quá trình cải biến xã hội, thì cùng với cách mạng giải phóng dân tộc cấu thành con đường CMVN. CNXH với tư cách là một học thuyết là một bộ phận cấu thành nền tảng lý luận của CMVN. Thực tiễn CMVN hơn 93 năm qua đã minh chứng, CNXH và con đường đi lên CNXH không những đã đem đến độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân mà còn tạo ra “cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay” cho đất nước. Thành quả đó vừa là sự lựa chọn đúng đắn vừa là giá trị đích thực của CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Từ khóa: Con đường đi lên CNXH, CNXH ở Việt Nam, giá trị của CNXH.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: The development of socialism and the path to socialism play an extremely important part. Socialism as a social regime, along with national independence, constitutes the goal of the Vietnamese revolution. Socialism as a process of social conversion, along with the national liberation revolution constitutes the Vietnamese revolutionary path. Socialism as a doctrine is a part of the theoretical foundation of Vietnam. Over the past 93 years, Vietnamese revolutionary has actually proved that socialism and the path to socialism not only brought independence, freedom, prosperity, and happiness to the people but also created “fortune, potential, position and international reputation as of today” for the country. That achievement is both the right choice and the true value of socialism and the path to socialism in Vietnam.

Keywords: Path to socialism, socialism in Vietnam, value of socialism.

Subject classification: Political science

1. Mở đầu

Trung thành và vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê-nin về chủ nghĩa xã hội vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 30) và “Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 563). Trong Chánh cương vắn tắt được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng vào đầu mùa Xuân năm 1930 đã ghi rõ: “Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản” (Hồ Chí Minh, 2011, t.3: 1). Như vậy, ngay từ năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định tính tất yếu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội thuộc địa nửa phong kiến

* Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.
Email: cdang1688@gmail.com

sang xã hội xã hội chủ nghĩa. Sau khi hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, không kinh qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa. Từ đó đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và lãnh tụ Hồ Chí Minh, chúng ta đã phát huy tốt truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp đúng đắn sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Những thắng lợi đó đã chỉ rõ “con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 104).

2. Chủ nghĩa xã hội - Sự lựa chọn duy nhất

Điểm lại lịch sử dân tộc từ khi thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, là con cháu Lạc Hồng hẳn không ai có thể quên lịch sử đau thương của đất nước với sự mở đầu vào ngày 01/9/1958. Thực dân Pháp đã nổ súng tấn công vào bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nhằm mục đích nô dịch dân tộc Việt Nam. Không chịu khuất phục quân xâm lược, hàng trăm cuộc khởi nghĩa vũ trang chống thực dân Pháp theo cả hai hệ tư tưởng phong kiến và tư sản đã nổ ra trên khắp cả nước, song tất cả các cuộc nổi dậy đó đều bị thực dân Pháp đàn áp, chìm trong biển máu.

Sự thất bại của tất cả phong trào yêu nước nói trên đều bắt nguồn từ một nguyên nhân – thiếu một đường lối cách mạng đúng đắn dẫn dắt. CMVN lúc bấy giờ thực sự lâm vào cuộc khủng hoảng đường lối cứu nước. Chỉ đến khi Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước và đến được với chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tìm thấy con đường đích thực để giải phóng dân tộc và Người tích cực truyền bá học thuyết vĩ đại đó vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước, dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) với đường lối cách mạng đúng đắn, thì cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam mới chấm dứt. Trong hội nghị thành lập Đảng, với việc thông qua “Chánh Cương vắn tắt”, “Sách lược vắn tắt”, Đảng đã xác định dân tộc Việt Nam sẽ tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc và đi tới xã hội cộng sản. Với một đường lối thực sự cách mạng và khoa học, Đảng đã đưa phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam vào quỹ đạo của cách mạng vô sản thế giới, đảm bảo đi đến thắng lợi cuối cùng. Tiếp cận sự kiện trên đây về con đường phát triển cho dân tộc, thử hỏi đã có ai hoặc phong trào nào đưa ra được con đường phù hợp và đúng đắn hơn?

Lịch sử CMVN hơn 93 năm qua cho thấy, ngoài ĐCSVN giương cao ngọn cờ ĐLDT và CNXH, không có bất kỳ ai, hoặc tổ chức chính trị nào đưa ra được một sự lựa chọn nào khác, để giải phóng dân tộc khỏi ách ngoại xâm, mở ra con đường phát triển tốt đẹp cho dân tộc. Có một số người đã từng tham gia vào cuộc đấu tranh cách mạng của dân tộc, nhưng họ không đủ bản lĩnh để đi hết con đường, nên bằng hình thức này hoặc hình thức khác đã “trở cò”, đòi xét lại con đường trước đây mà chính họ đã chọn. Một số người khác giả định theo kiểu “giá như” hoặc “nếu như” đó. Họ không muốn gắn kết ĐLDT và CNXH. Họ muốn tự do cho một số người trên cơ sở sự mất tự do của đại đa số người khác.

Xét từ góc độ lý luận, chúng ta cũng thấy thực chất toan tính của những người bác bỏ con đường đã lựa chọn của dân tộc. Sự lựa chọn mục tiêu CNXH cho sự phát triển của xã hội Việt Nam là sự lựa chọn duy nhất đúng, vì đó là sự lựa chọn hợp quy luật phát triển của xã hội loài người – sự vận động xã hội như “một quá trình lịch sử - tự nhiên” (C. Mác và Ph. Ăngghen, 1993, t.23: 21). Sự lựa chọn đó phù hợp với xu hướng tiến hoá của nhân loại dựa trên cơ sở của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội và lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê-nin về thời kỳ quá độ rút ngắn bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa (TBCN).

Chúng ta đều biết, khi CNXH ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, các thế lực chống CNXH coi đó là cơ hội lịch sử, đã lớn tiếng bác bỏ chủ nghĩa Mác – Lê-nin, trong số đó có học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội. Sự bác bỏ đó đồng nghĩa với sự phủ định con đường phát triển của các dân tộc theo CNXH. Họ coi sự sụp đổ của Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu là hồi chuông cảnh báo về sự cáo chung của CNXH. Song, thực tiễn công cuộc cải cách và đổi mới thành công ở các nước xã hội chủ nghĩa (XHCN) còn lại thời gian qua cho thấy, sự sụp đổ của Liên Xô và các nước XHCN ở Đông Âu chỉ là sự sụp đổ của một kiểu mô hình XHCN. Sự sụp đổ đó không hề nói lên tính lỗi thời của chủ nghĩa Mác – Lê-nin nói chung, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội nói riêng.

Và cho đến nay chưa thể có lý thuyết khoa học nào có thể thay thế được lý thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác khi lý giải về quy luật vận động, phát triển của xã hội loài người, cho dù nhân loại hiện nay đã bước vào “kỷ nguyên của kinh tế trí thức”. Vậy, những người bác bỏ con đường XHCN, họ sẽ lựa chọn con đường nào, hẳn mọi người đã rõ.

Về sự “quá độ rút ngắn, bỏ qua chế độ TBCN”, cần thấy rằng trong lịch sử phát triển nhân loại, việc bỏ qua một hình thái kinh tế - xã hội để đi đến một hình thái kinh tế - xã hội cao hơn không phải không có tiền lệ. Do đó, việc chúng ta bỏ qua chế độ TBCN để xây dựng chế độ xã hội mới XHCN và cộng sản chủ nghĩa không phải là điều không thể làm được. Đây chính là sự vận dụng tư tưởng của C. Mác “có thể rút ngắn và giảm bớt những cơn đau đẻ” trong quá trình phát triển của mỗi quốc gia. Trong bối cảnh quốc tế hiện nay, việc thực hiện tư tưởng của V.I. Lê-nin về sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước, thực hiện chính sách hợp tác và đầu tư mở rộng quan hệ hợp tác với nước ngoài gọi vốn FDI, tiếp nhận sự chuyển giao và tìm cách nội sinh hoá các công nghệ ngoại nhập, đi tắt đón đầu ..., là một lời giải cho bài toán “thực hiện sự quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN”.

Sự hội nhập của Việt Nam vào vào đời sống kinh tế thế giới và khu vực với phương châm “Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 162) đã và đang cho phép chúng ta phát huy tốt nội lực, tranh thủ khai thác và nội sinh hoá các nguồn ngoại lực, giúp dân tộc ta kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Đây chính là một điều kiện cho phép chúng ta thực hiện thành công sự “quá độ bỏ qua”, phá bỏ được hàng rào cấm vận, tạo được lòng tin, xoá bỏ sự nghi kỵ... để đổi mới đất nước, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Làm được những điều kỳ diệu đó vì dân tộc ta có truyền thống yêu nước, kiên cường, chống ngoại xâm, yêu lao động cần cù, thông minh và sáng tạo, có lòng khoan dung, biết sống hoà hiếu với những bản sắc riêng của mình, lại được dẫn dắt bởi một Đảng mácxít chân chính, một đảng “ngoài lợi ích của giai cấp và dân tộc không có lợi ích nào khác”, toàn tâm, toàn ý lãnh đạo sự nghiệp xây dựng CNXH, biết cách phát động chủ nghĩa yêu nước của cả dân tộc, khơi dậy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu và trong xây dựng, song cũng biết “tự chỉ trích”, “tự đổi mới” sửa chữa sai lầm, khuyết điểm để tiếp tục tiến lên. Sự nghiệp xây dựng CNXH của dân tộc Việt Nam được một Đảng như vậy dẫn dắt, nhất định sẽ thành công, cho dù phải trải qua nhiều khó khăn thách thức. Cả truyền thống và thực tiễn sinh động của hơn 93 năm Đảng lãnh đạo cách mạng, đặc biệt là 37 năm đổi mới cho phép chúng ta khẳng định điều đó.

3. Việt Nam luôn kiên định với con đường đã chọn, tiếp tục đổi mới sáng tạo dẫn dắt dân tộc tiến lên

Năm 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, cả nước đi lên CNXH. Nhưng giai đoạn này Việt Nam lại bị bao vây, cấm vận; nguồn lực quốc tế viện trợ cho Việt Nam bị

đứt đoạn; khối XHCN nảy sinh nhiều vấn đề và yếu dân; chiến tranh lại xảy ra ở hai đầu đất nước, do đó Việt Nam gặp muôn vàn khó khăn, thử thách, kinh tế khủng hoảng trầm trọng. Sự nghiệp xây dựng CNXH do vậy không những không đạt được mà còn gây ra nhiều vấn đề kinh tế phức tạp.

Kiên định độc lập dân tộc gắn với CNXH (độc lập dân tộc gắn với cuộc sống tự do, no ấm, hạnh phúc của nhân dân), công cuộc đổi mới bắt đầu từ năm 1986 đã đưa đất nước ta thoát khỏi khủng hoảng. Nhưng có ý nghĩa hơn, chính đổi mới đã phát triển tư duy lý luận và thực tiễn về xây dựng CNXH ở Việt Nam. Nhiều quan niệm về CNXH ở Việt Nam đã được điều chỉnh, đổi mới và tỏ ra thành công khi ứng dụng vào thực tiễn. Quan niệm về CNXH và các đặc trưng bản chất cần xây dựng ở Việt Nam, quan niệm về độ dài thời kỳ quá độ, về vai trò của sở hữu tư nhân, về bóc lột, về chủ nghĩa tư bản, về kinh tế thị trường... mà ngày nay đang được toàn xã hội sử dụng trên thực tế là những quan niệm khác hẳn so với trước đây.

Với xu hướng chủ đạo tìm đường để đổi mới cả trong nhận thức và thực tiễn. Trong Cương lĩnh năm 2011 (bổ sung và phát triển) đã chỉ rõ: “Đi lên CNXH là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của ĐCSVN và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”. Đây là đường lối quan điểm nhất quán, trước sau như một, nhân dân ta quyết tâm đi theo con đường CNXH; đó là mục tiêu đấu tranh trước đây cũng như từ nay về sau của ĐCSVN và nhân dân Việt Nam. Bởi lẽ: *Một là*, lịch sử loài người đã trải qua các chế độ chiếm hữu nô lệ, phong kiến, TBCN do giai cấp bóc lột thống trị, với bản chất cốt lõi là sự chiếm đoạt sức lao động của người khác bằng những cách thức bóc lột khác nhau. Chỉ có CNXH mới thực sự giải phóng con người, đưa nhân dân lao động lên làm chủ xã hội, làm chủ đất nước và đem lại ấm no, tự do, hạnh phúc cho mọi người; *Hai là*, chúng ta lựa chọn con đường CNXH là phù hợp với trào lưu tiến hoá chung của thời đại. CNXH đã ra đời và đã đạt được những thành tựu mang tầm thời đại và có ý nghĩa lịch sử, đã khẳng định được sức sống của một hình thái kinh tế - xã hội mới và là nhân tố cực kỳ quan trọng của tiến trình phát triển xã hội loài người; *Ba là*, nhân dân ta hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, song mục đích của cách mạng nước ta không chỉ có ĐLDT và thống nhất Tổ quốc mà còn là CNXH. Giương cao ngọn cờ ĐLDT và CNXH là bài học kinh nghiệm lớn của CMVN; *Bốn là*, tuy xã hội loài người phát triển như một quá trình lịch sử tự nhiên, phụ thuộc vào những quy luật khách quan độc lập với ý thức và ý chí của con người, nhưng chính là quá trình đó lại do con người tạo ra. Con người không hoàn toàn bất lực trước quy luật khách quan mà có thể nhận thức được nó và tạo điều kiện phát huy tác dụng có lợi cho mình. Điều này đã thực sự phản ánh những nhận thức chủ yếu hợp thành lý luận đổi mới, đầy sáng tạo của ĐCSVN về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

Trong cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đặt ra nhiều câu hỏi lớn và từng bước tập trung lý giải từng câu hỏi đó bằng những lập luận sắc bén, bằng trí tuệ và sự kiên định của người chiến sĩ cộng sản như: CNXH là gì? Vì sao Việt Nam lựa chọn con đường CNXH? Làm thế nào và bằng cách nào để từng bước xây dựng được CNXH ở Việt Nam? (Nguyễn Phú Trọng, 2022).

Trên cơ sở phân tích bản chất của chủ nghĩa tư bản, với lập trường duy vật biện chứng, đánh giá sự vật hiện tượng trong mối quan hệ khách quan, vận động phát triển không ngừng từ nhiều chiều cạnh, Tổng Bí thư đã khẳng định: “Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công

bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn chứ không phải cạnh tranh, bất công, “cá lớn nuốt cá bé”, vì lợi ích vị kỷ của một số cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hoà với thiên nhiên để đảm bảo môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và huỷ hoại môi trường. Và, chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về nhân dân, do nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân, chứ không phải chỉ cho một số thiểu số giàu có. Phải chăng những mong ước tốt đẹp đó chính là những giá trị đích thực của CNXH và cũng chính là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi” (Nguyễn Phú Trọng, 2022: 21-22).

Như vậy, CNXH mà nhân dân ta đang xây dựng là một chế độ XHCN do nhân dân lao động làm chủ và mọi quyền lực trong nước đều thuộc về nhân dân, nhà nước phải thực sự lo làm lợi cho nhân dân, trước hết là nhân dân lao động...; con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, có cuộc sống vật chất, tinh thần phong phú, được tạo điều kiện để phát triển hết khả năng sẵn có của mình; một xã hội công bằng, hợp lý, ai cũng phải lao động và có quyền lao động, ai làm nhiều thì hưởng nhiều, làm ít thì hưởng ít, không làm không hưởng; các dân tộc trong nước đều bình đẳng, miền núi được giúp đỡ tiến kịp miền xuôi; luôn đoàn kết hữu nghị với các dân tộc trên thế giới.

Hiện nay, công cuộc đổi mới đất nước của Đảng và nhân dân ta dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh “lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hoá. Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 25).

Tuy nhiên trong quá trình xây dựng CNXH, bên cạnh những thời cơ, vận hội, Việt Nam đang phải đối đầu với hàng loạt thách thức, khó khăn cả trên bình diện quốc tế, cũng như từ các điều kiện thực tế trong nước tạo nên. Vì vậy, nhìn lại chặng đường đã qua, để thực hiện thành công mục tiêu CNXH mà nhân dân ta xây dựng trong thời kỳ mới, chúng ta cần phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức để đưa đất nước tiến lên.

Thứ nhất, kiên định mục tiêu con đường XHCN mà ĐCSVN, Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân ta đã lựa chọn

Đi theo con đường XHCN là sự lựa chọn duy nhất đúng của ĐCSVN, Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam. Sự lựa chọn đúng đắn đó được minh chứng bằng thực tiễn thắng lợi vĩ đại của CMVN hơn 93 năm qua, cho thấy chỉ có CNXH mới giành độc lập thực sự cho dân tộc, ấm no, hạnh phúc thực sự cho nhân dân. Chính vì thế, Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Con đường đi lên CNXH của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 26). Kiên trì con đường CNXH ở nước ta hiện nay còn đòi hỏi chúng ta phải thường xuyên xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định mục tiêu ĐLDT và CNXH; kiên định chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định vai trò lãnh đạo, cầm quyền của ĐCSVN; kiên quyết đấu tranh chống lại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch hòng phủ nhận chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mưu toan làm chệch hướng con đường XHCN ở Việt Nam.

Thứ hai, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, khơi dậy mạnh mẽ các nguồn lực để thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Xây dựng CNXH là sự nghiệp của toàn dân, phải đem tài dân, sức dân mà làm lợi cho dân. Theo tinh thần đó, ngày nay để đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước càng đòi hỏi phát huy đầy đủ tài năng, trí tuệ và sức lao động sáng tạo của toàn dân. Để phát huy tốt sức mạnh toàn dân tộc cho sự nghiệp xây dựng đất nước, yêu cầu quan trọng hàng đầu là phải xác lập quyền làm chủ của nhân dân trên thực tế, làm cho chế độ dân chủ được phát huy cao độ trong mọi lĩnh vực của đời sống con người; phải đặc biệt chú trọng mở rộng dân chủ ở cơ sở, làm cho dân chủ trở thành động lực của sự phát triển xã hội.

Nhất quán phương châm: “Luôn luôn giương cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân nhằm phát huy... nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2006: 116). Thực hiện đoàn kết rộng rãi các dân tộc, tôn giáo, giai cấp... mọi thành viên trong đại gia đình dân tộc Việt Nam dù sống ở trong nước hay ở nước ngoài. Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 27). Mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Phát huy sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc phấn đấu vì mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất Tổ quốc, vì xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở theo phương châm đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế, “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 162). Qua đó tranh thủ những thành tựu của khoa học - công nghệ và sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới để giữ vững môi trường hoà bình, ổn định và tạo điều kiện quốc tế thuận lợi cho đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Thứ ba, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, kiên quyết đấu tranh với các trở lực trong quá trình xây dựng CNXH.

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của CMVN. Qua thực tiễn lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, Đảng ta luôn nhận thức rằng: những thành tựu và yếu kém trong thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc gắn liền với vai trò, trách nhiệm lãnh đạo của Đảng. Vì vậy, để thực hiện tốt nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Đảng luôn chú trọng nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Đồng thời “thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 27). Theo đó, việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đòi hỏi phải thường xuyên xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Tăng cường bản chất giai cấp công nhân,

tính nhân dân, dân tộc và nâng cao trình độ trí tuệ của Đảng. Chăm lo xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới phương pháp, phong cách lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Cần xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam ngày càng vững mạnh, thực sự là nhà nước của dân, do dân, vì dân. Đẩy mạnh cải cách nền hành chính quốc gia một cách đồng bộ nhằm phục vụ tốt đời sống nhân dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước trong tình hình mới. Phát huy vai trò toàn dân trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, lợi dụng chức quyền mưu cầu lợi ích cá nhân; kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy chính quyền những người bị thoái hoá biến chất. Chủ động ngăn ngừa và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch để bảo vệ thành quả cách mạng và chế độ XHCN ở nước ta. Thường xuyên giáo dục các tầng lớp nhân dân ý thức tự giác, hăng hái sáng tạo trong lao động sản xuất, bảo vệ Tổ quốc, gắn liền với việc thực hành tiết kiệm, từng bước chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, góp phần xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

4. Kết luận

Ngày nay, quan niệm về CNXH và con đường đi lên CNXH có nhiều điểm khác nhau so với trước thời kỳ tan rã của chủ nghĩa xã hội hiện thực. Song, đó cũng là điều bình thường khi chúng ta thấy lý luận về CNXH với bản chất của nó là một khoa học thì lý luận đó luôn hướng đến sự sáng tạo, đổi mới, không trì trệ, giáo điều rập khuôn, duy ý chí. Nói cách khác lý luận CNXH không tách rời cuộc sống thực tiễn cũng như những hoàn cảnh cụ thể. Nó cần được thực tiễn đời sống xã hội kiểm nghiệm, tổng kết và hướng tới sự hoàn thiện ở trình độ mới cao hơn, tiến bộ hơn. Do đó, dĩ nhiên, những giá trị cốt lõi, những đặc trưng nổi bật về mô hình, về con đường đi lên CNXH tốt đẹp ở nước ta hiện nay không phải là nhất thành bất biến mà tiếp tục cần được bổ sung, hoàn thiện không ngừng để phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn và những giá trị chung của nhân loại. Trong đó, những giá trị về những lợi ích cốt lõi của dân tộc và hạnh phúc của con người, của nhân dân ngày càng được đề cao. Yêu cầu đặt ra là Đảng Cộng sản Việt Nam phải không ngừng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; bổ sung, hoàn thiện, phát triển mô hình CNXH Việt Nam hiện đại; tìm ra cách thức, biện pháp tối ưu của con đường đi lên CNXH trên cơ sở quán triệt sâu sắc, vận dụng và phát triển sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với đặc điểm dân tộc Việt Nam và xu thế phát triển thời đại.

Tài liệu tham khảo

- C.Mác và Ph. Ăngghen toàn tập*. t.23. (1993). Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2006). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1,2. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh toàn tập*. (2011). Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. (2021). *Kiến định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng*. Nxb. Lý luận Chính trị.
- Nguyễn Phú Trọng. (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.